

## ĐIỂM SÁCH

Erik Harms (2016), *Luxury and Rubble: Civility and Dispossession in the New Saigon* (Hoành tráng và đổ nát: Văn minh và mất mát ở Sài Gòn thời mới), University of California Press.

NGUYỄN THỊ NGUYỆT MINH

Vài năm trước, tôi đọc một cuốn sách xong cứ ấn tượng mãi. Đó là cuốn *Saigon's Edge: On the Margins of Ho Chi Minh City* (Tạm dịch: "Sài Gòn ngoại vi: Cuộc sống bên lề Thành phố Hồ Chí Minh") của Erik Harms. Ấn tượng nhất là chất thơ thấm đẫm trong những trang viết về cuộc sống thường nhật và những giao tiếp hàng ngày của người dân vùng ngoại vi một thành phố đang đổi thay nhanh chóng, cộng với những phân tích nhân học sắc sảo đem lại một góc nhìn mới về quan hệ xã hội và không gian của Sài Gòn. Tôi nghĩ tác giả hẳn phải là một người rất hiểu và yêu mến Sài Gòn, người Sài Gòn - hình ảnh những con người ven thành phố hiện lên đa chiều, nhiều tầng nghĩa, chứng tỏ sự hiểu biết sâu sắc về họ và môi trường văn hóa, xã hội quanh họ. Tôi là người gốc Bắc, đọc sách cảm thấy hiểu thêm nhiều về thành phố phương nam đầy năng lượng xưa nay vẫn cuốn hút mình, và thực lòng thấy nó trở nên quyến rũ hơn một chút.

Thế nên năm ngoái thấy cuốn thứ hai của tác giả xuất hiện, tôi đọc luôn - lần này không phải tìm kiếm đâu xa vì tác giả đã chọn xuất bản sách của mình dưới dạng mở, tức là có thể tải miễn phí ngay từ trang web của nhà xuất bản. Cuốn này tên là *Luxury and Rubble: Civility and Dispossession in the New Saigon* (Tạm dịch: "Hoành tráng và đổ nát: Văn minh và mất mát ở Sài Gòn thời mới"). Cuốn sách

được chia ra hai phần, Phần I là *Hoành tráng* (Luxury) và Phần II mang tên *Đổ nát* (Rubble). Phần I nói về lịch sử phát triển, quan hệ xã hội và không gian của khu đô thị được coi là kiểu mẫu của Thành phố Hồ Chí Minh, Phú Mỹ Hưng, và Phần II phân tích tiến trình giải tỏa để xây Khu đô thị mới Thủ Thiêm. Tôi đọc liền một mạch, xong trong hai ngày cuối tuần, giống như được uống một ly trà đá giữa trưa hè. Đọc một cuốn sách hay đã là một niềm vui, nhưng còn thú hơn nhiều khi đọc một cuốn sách hay về Việt Nam và có thể kết nối những trải nghiệm của mình là một người Việt với những gì được viết trong sách. Nếu như *Sài Gòn ngoại vi* khắc họa thành công những mối quan hệ và tương tác xã hội của người Sài Gòn ven đô trong quá trình đô thị hóa sau Đổi mới thì *Hoành tráng và đổ nát* là một phân tích cực hay về sự phân hóa xã hội, đặc biệt thông qua những dịch chuyển về không gian, diễn ra trong nỗ lực "làm mới" Sài Gòn từ cuối những năm 90 trở lại đây. Lại một lần nữa, tác giả thể hiện khả năng phân tích sắc sảo dựa trên tư liệu điền dã và sử liệu được nghiên cứu kỹ lưỡng, sự nhạy cảm của một nhà nhân học xuất sắc và một tấm lòng với những người dân sống trong thành phố. Tấm lòng này thể hiện ở sự cảm thông và nỗ lực để hiểu được những trăn trở và cả những mâu thuẫn trong các câu chuyện và suy tư mà họ kể, dù họ là ai. Bên cạnh đó, giọng văn lúc dí dỏm, hài hước, lúc



thâm trầm suy ngẫm khiến cho việc đọc một cuốn sách về những vấn đề xã hội phê phán và nghiêm túc trở nên dễ dàng hơn. Trong sách có những chi tiết khiến người đọc không khỏi mỉm cười, ví dụ đoạn các bác hưu trí ở Phú Mỹ Hưng giải thích ý nghĩa bài thơ "Quả mít" của Hồ Xuân Hương cho tác giả, và có những chi tiết làm ta cảm thông với những mất mát của những người dân Thủ Thiêm khi buộc phải rời bỏ nơi mình đã sống bao năm.

Cấu trúc cuốn sách là dụng ý của tác giả: đây là một câu chuyện về "hai thành phố trong một thành phố", một nơi là tiên phong của cái gọi là "văn minh đô thị" và một nơi đang trong quá trình trở thành một trung tâm đô thị hiện đại theo quy hoạch phát triển tổng thể của Sài Gòn thời mới. Lịch sử hình thành của Phú Mỹ Hưng đã được xác định, câu chuyện về Phú Mỹ Hưng là một huyền thoại được dựng lên một cách khéo léo về sự hoành tráng vươn lên từ đầm lầy, đất hoang. Những người dân Phú Mỹ Hưng ngày nay tự hào được sống trong một không gian sang trọng, văn minh, hiện đại và trật tự, một ốc đảo của kỷ cương xã hội và ý thức công dân trong một thành phố họ thấy còn nhiều lộn xộn và bất cập. Trong khi đó, tiến trình xây dựng Thủ Thiêm mới vẫn đang diễn ra, chỉ vừa mới hai ba năm trước, người dân Thủ Thiêm cũ vẫn còn bức xúc và tranh đấu cho quyền được hưởng đền bù thích đáng khi bị di dời, một vài người còn tần ngần giữa đồng trống nát trước đây là nhà mình trong bao năm. Sự hình thành hai khu đô thị này tưởng chừng chỉ là những diễn biến ngẫu nhiên của quá trình đô thị hóa, song phân tích của tác giả cho thấy một mối quan hệ hữu cơ giữa chúng trên nhiều bình diện.

Trước hết, tác giả chỉ ra rằng sự hoành tráng ở những không gian như Phú Mỹ Hưng hay Thủ Thiêm mới (trong quy hoạch) được tạo ra

từ chính những đồng trống nát đã từng là nhà, là quê hương của hàng chục ngàn người phải di dời đi nơi khác để lấy chỗ xây dựng những tòa nhà, khu thương mại sang trọng. Hoành tráng và đồng trống là hai mặt của một tiến trình đô thị hóa trong đó quyền lợi của các tác nhân thị trường và những nhóm lợi ích (thường có quan hệ với những người trong vị trí quyền lực) được coi trọng hơn so với những mối quan tâm của những người phải từ bỏ nhà cửa vườn tược của mình.

Ở cấp độ trừu tượng hơn, tác giả phân tích mối liên quan giữa khái niệm văn minh (*civility*) thể hiện qua cách diễn giải của người Sài Gòn, đặc biệt là những người thuộc tầng lớp trung-thượng lưu sống ở Phú Mỹ Hưng, và khái niệm tước đoạt (*dispossession*) qua trải nghiệm của những người dân Thủ Thiêm cũ trong quá trình giải tỏa đất đai. Sự hình thành các khu đô thị mới như Phú Mỹ Hưng gắn liền với khát vọng về văn minh, một khát vọng phổ biến từ đầu những thế kỷ trước ở Việt Nam. Văn minh, theo tác giả, không chỉ là một từ sáo rỗng hay khẩu hiệu nhà nước, mà là một ý niệm về một cuộc sống sung túc, trật tự, lịch lãm, có luật lệ và về hành vi của những con người có ý thức vươn lên để đạt được cuộc sống như thế. Những người dân được tác giả phỏng vấn ở Phú Mỹ Hưng đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của ý thức. Văn minh đem lại cho họ một diễn từ quan trọng để thể hiện quan điểm sống và bản sắc cá nhân của họ, đôi khi cả sự chống đối và phê phán đối với hành vi của những kẻ có quyền. Người dân Phú Mỹ Hưng cho rằng họ là những người tiên phong trong việc tạo dựng ý thức về một xã hội mới khi sống trong môi trường văn minh do một nhà tư bản nước ngoài tạo dựng, một hình mẫu họ thấy cần phải trở thành mô hình phát triển của xã hội Việt Nam. Tác giả thừa nhận những khát vọng và ý niệm

về văn m  
đồng thời  
của nhữ  
Hưng là  
sinh, mất  
giá trị và  
hiếm khi c  
như thế.

Vấn đề  
Thiêm cũ k  
họ tự hào k  
hiện đại h  
việc những  
đó không đ  
thỏa đáng đ  
quá trình xâ  
những phê  
những người  
họ là những  
quyền sở hữ  
luận rất hay  
hữu (*rights*).  
sở hữu đất đ  
giải quyết các  
động cơ phát  
giả nhận xét r  
nhiều biểu từ  
đất đai cho c  
càng nói nhiều  
người dân má  
quyền sở hữu t  
ra mạnh mẽ h  
nhiều quyền s  
đất đai thì có h  
hữu với một m  
khác bị loại trừ  
khi nói rằng quy  
phổ quát, ai cũ  
hữu thường thu  
lực kinh tế hoặc



về văn minh của cư dân Phú Mỹ Hưng, nhưng đồng thời cũng chỉ ra rằng đằng sau sự ra đời của những không gian giống như Phú Mỹ Hưng là một sự thực về bất bình đẳng, hy sinh, mất mát, nói tóm lại là một sự tước đoạt giá trị và sản nghiệp đối với những người hiếm khi có cơ hội được sống trong môi trường như thế.

Vấn đề còn là ở chỗ những người dân Thủ Thiêm cũ không phản đối ý tưởng về văn minh, họ tự hào khi thấy thành phố của mình trở nên hiện đại hơn. Song họ bức xúc phẫn nộ về việc những hy sinh của họ cho sự văn minh đó không được công nhận thông qua đền bù thỏa đáng đối với đất đai họ bị lấy mất trong quá trình xây dựng khu đô thị mới. Họ hướng những phê phán và bức xúc của mình vào những người trong hệ thống quyền lực mà theo họ là những kẻ tư lợi trên những thiệt thòi về quyền sở hữu của họ. Ý này gắn liền với thảo luận rất hay của tác giả về vấn đề quyền sở hữu (*rights*). Ở nhiều nơi trên thế giới, quyền sở hữu đất đai vốn được cho là cái đũa thần giải quyết các vấn đề xung đột xã hội và tạo ra động cơ phát triển thị trường lành mạnh. Tác giả nhận xét rằng vào thời điểm ngày càng có nhiều biểu tình và phản đối việc trưng dụng đất đai cho các dự án phát triển thì người ta càng nói nhiều về quyền sở hữu. Vấn đề là khi người dân mất đất càng sử dụng ngôn ngữ quyền sở hữu thì tiến trình tước đoạt càng diễn ra mạnh mẽ hơn. Đơn giản vì một số người có nhiều quyền sở hữu hơn những người khác; đất đai thì có hạn, khi một người có quyền sở hữu với một mảnh đất cũng là khi một người khác bị loại trừ. Thế nên chẳng có ý nghĩa mấy khi nói rằng quyền sở hữu đất đai là một quyền phổ quát, ai cũng có thể đòi được - quyền sở hữu thường thuộc về những người có quyền lực kinh tế hoặc chính trị. Quyền sở hữu đất,

theo tác giả, là một cơ chế quan trọng của thị trường, chính nó là một tác nhân gây ra sự tước đoạt mà những người dân mất đất phản đối. Điều trớ trêu là dù họ có phản đối hăng đến mức nào, thì cuối cùng họ vẫn mất đất đai, nhà cửa và không gian sống của mình - ngôn ngữ quyền sở hữu đem lại cho họ một diễn ngôn chống đối, nhưng vô hiệu trong việc lật ngược lại tiến trình tước đoạt đang đẩy họ ra ngoài lề.

Nói tóm lại, đây là một cuốn sách rất hay về những biến đổi và phân hóa xã hội đang diễn ra ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và Việt Nam nói chung. Tác giả có vốn hiểu biết phong phú về ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, đồng thời kết hợp một cách điều luyện các lý thuyết nhân học và xã hội đương đại và cổ điển trong các phân tích của mình. Đây là một cuốn sách không thể thiếu cho những người nghiên cứu về biến đổi xã hội ở Việt Nam và tiến trình đô thị hóa trên thế giới, song cả những người đọc không chuyên môn cũng sẽ thấy đây là một cuốn sách thú vị được viết với lối hành văn dễ hiểu và cuốn hút. Sau này, khi/nếu Thủ Thiêm thực sự trở thành một trung tâm đô thị hoành tráng, cuốn sách này sẽ nhắc nhở rằng sự hoành tráng đó đã hình thành từ một đồng đồ nát chứa đựng những cuộc đời, những kỷ niệm, lịch sử của nhiều thế hệ và cả một cộng đồng đã bao năm sinh sống ở đây. Và khi bước chân vào những khu đô thị như Phú Mỹ Hưng, người đọc sẽ khó quên được một điều, rằng cái mà chúng ta thường cho là văn minh thường là kết quả của một tiến trình tước đoạt, trong đó sự mất mát và bị loại trừ của những nhóm yếu thế bị nhấn chìm giữa những mỹ từ và ý tưởng cao đẹp về tiến bộ xã hội. ■

---

TS. NGUYỄN THỊ NGUYỆT MINH  
Viện Max Planck (Đức)